

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST- DS ngày 23 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Mùi Văn Q và chị Mùi Thị M;

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Vũ Đức T là Luật sư của Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: anh Quàng Văn L và chị Hà Thị M;

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Quàng Văn L và chị Hà Thị M có trách nhiệm trả cho anh Mùi Văn Q và chị Mùi Thị M số tiền vay nợ gốc là 287.350.000VNĐ (Hai trăm tám mươi bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) và số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 30/12/2015 đến ngày 29/3/2018 là 26.000.000VNĐ (Hai mươi sáu triệu đồng); tổng cộng số tiền nợ gốc và lãi là 313.350.000VNĐ (Ba trăm mười ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); số tiền nợ gốc và lãi 313.350.000VNĐ được anh Quàng Văn L và chị Hà Thị M trả cho anh Mùi Văn Q và chị Mùi Thị M thành 02 lần như sau:

Lần 1, ngày 30/12/2018 trả số tiền 150.000.000VNĐ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Lần 2, ngày 31/11/2019 trả số tiền 163.350.000VNĐ (Một trăm sáu mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp đến thời hạn trả nợ anh L và chị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 20% / năm.

Khi anh Quảng Văn L và chị Hà Thị M thực hiện hết nghĩa vụ trả nợ vào ngày 31/11/2019 thì anh Mùi Văn Q và chị Mùi Thị M có trách nhiệm trả lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0790524 mang tên Quảng Văn L, ngày cấp 15/11/1999 cho anh Quảng Văn L và chị Hà Thị M.

*Về án phí:*

Anh Quảng Văn L và chị Hà Thị M nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.833.700VNĐ (Bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng).

Hoàn trả lại anh Mùi Văn Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 8.681.000VNĐ (Tám triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 02935, ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. B;
- CC THA h B;
- UBND xã, thị trấn...;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hoà**